

NGHI THỨC TRÌ TỤNG PHÁP TĀRĀ



Quy mệnh kính lễ Đức Thế Tôn của bản tính chân thật. Ngài là Đấng đến và đi như vậy, dứt trừ hết thảy tham sân si phiền não, xứng đáng nhận sự cúng dường của hàng Trời Người, hiểu thấu tất cả mọi việc một cách chính đúng không có sai lầm!

NAMO NAMAḤ TATTVE BHAGAVATE TATHĀGATĀYA ARHATE
SAMYAKSAMBUDDHĀYA (3 lần)

❖ Tịnh Pháp Giới Chân Ngôn:

OM RAṂ (3 lần)

❖ Chú đốt hương:

Khói Hương Tạo Hình Thể

Thấu Suốt Cả Ba Cõi

Năm Uẩn Đều Thanh Tịnh

Ba Độc Tự Lặng Yên

OM DHARMA-DHĀTU ANUGATA SVĀHĀ (3 lần)

(Cắm Hương lên Bàn Thờ rồi Nguyện Hương)

Nguyện đem lòng Thành Kính

Gửi theo đám mây Hương

Lan tỏa khắp mười phương

Cúng Dường ngôi Tam Bảo

Thề trọn đời giữ Đạo

Theo Tự Tính làm lành

Cùng Pháp Giới Chúng Sinh

Cầu Phật Từ gia hộ

Tâm Bồ Đề kiên cố

Chí tu học vững bền

Xa biển khổ nguồn Mê

Chóng quay về bờ Giác

NAM MÔ HƯƠNG CÚNG DƯỜNG BỒ TÁT MA HA TÁT (3 lần)

CHÍN PHƯƠNG TIÊN CHÂN NGÔN

1) Tác lễ phương tiện chân ngôn:

Quy mệnh Chính Đấng Giác mười phương

Ba đời tất cả đủ ba Thân

Quy mệnh tất cả Pháp Đại Thừa

Quy mệnh Chúng Bồ Đề chẳng thoái

Quy mệnh các Minh, lời chân thật

Quy mệnh tất cả các Mật Ấn

Dùng Nghiệp thanh tịnh Thân Khẩu Ý

Ân cần vô lượng cung kính lễ

OM NAMAḤ SARVA-TATHĀGATA KĀYA VĀK CITTA PĀDA
VANDĀNĀM KAROMI (3 lần)

2) Xuất tội phương tiện Chân Ngôn:

Con xin quỳ gối, hồi tội xưa
Do con gom chứa sự vô minh
Gây nên tội lỗi thân, ý nghiệp
Tham dục sân si che Bản Tâm .
Ở nơi Phật, pháp, Thánh Hiền Tăng
Cha mẹ, đạo sư với bạn lành
Cũng như vô lượng ức chúng sinh
Luân chuyển chìm trong giòng sinh tử
Lầm lỡ tạo nên bao tội nặng
Nay con ở trước mười phương phật
Sám hối tội xưa, nguyện chẳng dám làm
OM_ SARVA PĀPA SPHAṬ DAHANA VAJRĀYA_ SVĀHĀ (3 lần)

3) Quy y phương tiện Chân Ngôn:

Quy mệnh mười phương Phật ba đời
Ba loại thường gần Tạng Chính Pháp
Mọi bí mật, Bồ Đề, Thắng Nguyện
Nay con đều chân chính Quy y
OM_ SARVA BUDDHA BODHI-SATVĀNĀM ŚARANĀM
GACCHĀMI_ VAJRA-DHARMA_ HRĪḤ (3 lần)

4) Thí thân phương tiện Chân Ngôn:

Con tñh thân này lĩa bợn nhơ
Cùng thân miệng ý của ba đời
Số nhiều hơn bụi, hơn biển lớn
Phụng hiến tất cả các Như Lai
OM_ SARVA TATHĀGATA-PŪJA PRAVARTĀNĀYA ATMĀNĀM
NIRYĀTA YĀMI_ SARVA TATHĀGATĀŚCA ADHITIṢṬITAM_ SARVA
TATHĀGATA-JÑĀNA ME ĀVIŚATU (3 lần)

5) Phát Bồ Đề Tâm Chân Ngôn:

Tâm TĨNH BỒ ĐỀ, báu Thắng nguyện
Nay con khởi pháp cứu quần sinh
Bao giòng giống khổ gây phiền não
Cùng với Vô Tri ão hại thân
Cứu nhiếp quy y khiến giải thoát
Thường làm lợi ích các hàm thức
OM_ BODHICITTAM UTPĀDA YĀMI (3 lần)

6) Tùy hỷ phương tiện Chân Ngôn :

Trong tất cả mười phương Thế Giới
Có bao nhiêu Đức Chính Biến Tri
Mọi lời khéo léo ý thâm sâu
Chỉ riêng Phật rộng độ sinh muôn loài
Bao nhiêu nghiệp tu trì Phúc Đức

Nay con xin hết thấy tùy vui
OM SARVA-TATHĀGATA PUṆYA JÑĀNA ANUMUDANA PŪJA
MEGHA SAMUDRA SPHARAṆA SAMAYE HŪM (3 lần)

7) Khuyến thỉnh Chân Ngôn:

Nay con khuyến thỉnh các Như Lai
Bồ Tát, Bậc bí mật cứu thế
Xin nguyện khắp cả mười phương Giới
Thường kéo mây lớn tuôn mưa Pháp

OM SARVA-TATHĀGATA ADDHEṢAṆA PŪJA MEGHA SAMUDRA
SPHARAṆA SAMAYE HŪM (3 lần)

8) Thỉnh Pháp Thân Chân Ngôn:

Nguyện nơi cư trú của phạm phu
Mau lìa khổ não bám trên thân
Sẽ được đến nơi không dơ bẩn
An trụ Pháp Thân Giới thanh tịnh

OM SARVA-TATHĀGATA ADDHEṢA YĀMI SARVA SATVA HĪTA
ARTHĀYA DHARMA-DHĀTU STHITIR-BHAVATŪ (3 lần)

9) Hồi hướng Chân Ngôn:

Bao nhiêu Thiện Nghiệp tu hành được
Vì muốn lợi cho mọi chúng sinh
Nay con chân chính hồi hướng hết
Trừ sinh tử khổ đến Niết Bàn

OM SARVA-TATHĀGATA NIRYĀTANA PŪJA MEGHA SAMUDRA
SPHARAṆA SAMAYE HŪM (3 lần)

***) Phổ Thanh Tịnh Chân Ngôn:**

Tự Tính của con vốn Thanh Tịnh
Như Tự Tính thanh tịnh của các pháp

OM SVABHĀVA ŚUDDHA SARVA DHARMA SVABHĀVA
ŚUDDHA-UHAM (3 lần)

Nay con trì tụng Pháp TĀRĀ
Nguyện xin Tam Bảo thương nhiếp thọ
Nguyện xin Bản Tôn thương nhiếp thọ
Nguyện xin Hộ Pháp thường ủng hộ

***) Triệu thỉnh Phương Tiện Chân Ngôn :**

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM AḤ SARVATRA APRATIHAṬE
TATHĀGATA-AMKUŚA BODHI-CARYA PARIPŪRAKA SVĀHĀ (3 lần)

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô tất cả Tam Bảo thường trụ khắp mười phương

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô Năm Bộ là nơi thu nhiếp các Đà La Ni với tất cả Tôn Pháp ba đời ở mười phương

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **Đại Bi Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát**

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **tất cả biến hóa thân TĀRĀ Quán Tự Tại Bồ Tát**

Một lòng phụng thỉnh. Nam mô **tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát cùng chư Hiền Thánh ba đời ở mười phương**

Một lòng phụng thỉnh **tất cả Phạm, Thích, Tứ Thiên Vương, Tám Bộ Trời Rồng, Tinh Cư Thiên Chủ, Các Trì Minh Tiên, chư Thần chư Tôn Hộ Pháp... thường hộ giúp Chánh Pháp, thường vui thích với Pháp, tùy theo con thỉnh đều đến giữ vững Đạo Tràng, ủng hộ Quốc Giới.**

Khiến cho **Sở Tu** của con chẳng trái ngược với **Bản Thể!**

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ TAM

Nguyện xin Bồn Tôn **TĀRĀ** Phật Mẫu, mười Phật Thế Tôn ở mười phương, các vị Bồ Tát đồng Đoàn, các Đại Minh Vương cùng bậc Hiền Thánh... chẳng dòi **Bản Tế**, bình đẳng **Từ Huân** giáng đến Đạo Trường chứng cho chúng con hành Pháp, thọ nhận sự cúng dường của chúng con.

Nguyện các Ngài nương sức Đại Nguyện, đồng vận Từ Bi đi đến Đạo Trường, gia trì Thần Chú, tùy Tâm mãn nguyện, vì con nói Pháp, trao cho Pháp Lạc, đuổi các Ma Chướng, thị hiện cát tường.

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM_ KĀRUNA-UDHAVE TĀRE
TĀRIṆI_ SVĀHĀ

***) Phổ Thông Cúng Dường:**

Nguyện mây hương này tỏa mười phương

Lời ca vang vọng khắp hư không

Cúng dường chư Phật, chư Bồ Tát

Cùng hàng Thanh Văn nhiều như bụi

Nguyện Đại Từ Tôn của ba cõi

Ban cho Tam Muội, sức Tự Tại

NAMAḤ SAMANTA-BUDDHĀNĀM SARVATHĀ KHAM UDGATE
SPHARA HIMAM GAGANAKAM SVĀHĀ (3 lần)

***) Tán Thán 21 Độ Mẫu:**

Kính lễ **Thánh Đại Bi Tạng Quán Tự Tại Bồ Tát!**

Thắng cảnh **Potala**

Chữ **TĀM** màu lục sinh

Tam Thế Phật Nghiệp Mẫu

Vô Lượng Quang nghiêm đỉnh

Cầu Ngài, quyền thuộc đến.

Chư Thiên, phi Thiên nghiêm đỉnh kè

Cung kính quỳ dâng sen dưới chân

Mẫu tế độ cho chúng nghèo khổ

Đến lễ trước **Cứu Độ Phật Mẫu.**

OM_ Kính lễ Tôn Thánh Cứu Độ Mẫu!

OM Kính lễ, **Tāre** Tóc Dững Mẫu

Tuttāre trừ khử sợ hãi

Ture hay truyền các thắng nghĩa

Đủ chữ **Svāhā** con tán lễ!

Kính lễ **Cứu Độ Tóc Dũng Mẫu**
Mắt như ánh điện chớp chiếu soi
Thế Tôn ba cõi, mặt hoa sen
Trong hoa màu nhiệm hiện đoan nghiêm.

Kính lễ **Bách Thu Lãng Nguyệt Mẫu**
Chiếu tròn khắp cả mặt Vô Cầu
Nhu ngàn tinh tú cùng tụ hội
Uy Quang Thủ Thắng vượt hơn hẳn.

Kính lễ **Tử Ma Kim Sắc Mẫu**
Tay sen màu nhiệm rất trang nghiêm
Thí tinh Cần hạnh, nhu Thiện Tĩnh
Nhân nhục, Thiên Định Tính Vô Cảnh.

Kính lễ **Như Lai Đỉnh Kế Mẫu**
Tối Thắng hay mãi vô biên hạnh
Đức đến bờ kia, không dư sót
Thắng Thế phật tử rất kính yêu.

Kính lễ **Tāra – Hụm Tụ Mẫu**
Tiếng chứa phương sở đầy Hư không
Vận chân che khắp bảy Thế Giới
Đều hay Câu Triệu, nhiếp không sót.

Kính lễ **Thích Phạm Hỏa Thiên Mẫu**
Thần Gió, chúng Tụ Tại đều đến
Bộ Đa, Khởi Thi quý, Tâm Hương
Các chúng Dược Xoa đều xưng tán.

Kính lễ **Traditi Phạt Mẫu**
Nơi Gia hạnh khác, cực tội phá
Duỗi trái co phải làm chân đạp
Đỉnh Kế rục rờ rất sáng tỏ.

Kính lễ **Ture Đại Khẩn Mẫu**
Dũng mãnh hay tội hoại ma oán
Trên mặt hoa sen hiển cau mày
Tội hoại tất cả chúng oan gia.

Kính lễ **Tam Bảo Nghiêm Ân Mẫu**
Tay chỉ ngay tim, tướng uy nghiêm
Nghiêm sức phương luân không dư sót
Tụ thân rục rờ tụ ánh sáng.

Kính lễ **Uy Đức Hoan Duyệt Mẫu**
Bảo quang, châu man, điễm hào quang
Cười thật vui tươi **Tuttāre**
Trần Thế Gian Ma, tác nhiếp phục.

Kính lễ **Thủ Hộ Chúng Địa Mẫu**
Cũng hay câu triệu các chúng Thần
Nhãn mặt cau mày, chữ tiếng **Hūṃ**
Tất cả suy bại khiến giải thoát.

Kính lễ **Đỉnh Quang Nguyệt Tướng Mẫu**
Mão hiện hào quang Thăng Diệu Nghiêm
A Di Đà Phật hiện trong tóc
Thường phóng ánh sáng báu màu nhiệm.

Kính lễ **Như Tận Kiếp Hỏa Mẫu**
An trụ rục rở trong Đỉnh Kế
Vui thích rộng khắp, ngồi Bán Già
Hay tôi diệt, phá Luân oan ác.

Kính lễ **Thủ Ấn Đại Địa Mẫu**
Dùng chân dày xéo, tác trấn áp
Nhãn mặt cau mày, tác tiếng **Hūṃ**
Hay phá bảy Hiểm, trấn giáng phục.

Kính lễ **An Ẩn Nhu Thiện Mẫu**
Niết Bàn Tịch Tĩnh, cảnh Tội Thắng
Svāhā mệnh chủng dùng tương ứng
Khéo hay tiêu diệt tai họa lớn.

Kính lễ **Phổ Biến Cực Hỷ Mẫu**
Các Chi Thế oán, khiến giải thoát
Câu Chú mười chữ bày diệu nghiêm
Minh Chú, tiếng **Hūṃ** thường soi sáng.
Kính lễ **Ture Ba Đê Mẫu**
Thế chân bước nhẹ, chủng chữ **Hūṃ**
Meru Mandara Kailāsa
Ở ba núi này hay dao động.

Kính lễ **Sura Thiên Hải Mẫu**
Trong tay cầm giữ tượng Thần Thú
Tụng hai **Trật** tác tiếng **Phạt**
Hay diệt các tội không dư sót.

Kính lễ **Chư Thiên Tập Hội Mẫu**
Trời, Kinnara đều kính yêu

Uy đức hoan duyệt như giáp cứng
Diệt Trừ đầu tranh với mộng ác.

Kính lễ **Nhật Nguyệt Quảng Viên Mẫu**
Mắt nhìn như Trăng Phổ Quang chiếu
Tụng hai **Hara Tuttāre**
Khéo trừ bệnh nóng, dịch, độc, ác.
Kính lễ **Cụ Tam Chân Thật Mẫu**
Uy lực Thiện Tĩnh đều đầy đủ
Yakṣa Grahā Vetāla
Ture tối cực trừ tai họa.

“*Đệ Tử (họ tên....) phụng trì Thần Chú cầu xin (việc) được như ý*”

***) Căn Bản Chân Ngôn:**

NAMO RATNA-TRAYĀYA
NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHI-SATVĀYA, MAHĀ-
SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA
TADYATHĀ: OM – TĀRE TUTTĀRE TURE – SVĀHĀ (7 lần)

- Nếu có người Trí siêng tinh tiến
Chí Tâm tụng đây hai mươi mốt
Nơi **Cứu Độ Tôn** thành tín lễ
Cho nên ca ngợi Chú căn bản.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
- Mỗi sáng thức dậy, đầu đêm, lễ
Ghi nhớ ban cho **Thắng Vô Úy**
Tất cả tội nghiệp tiêu trừ hết
Thầy hay vượt qua các nẻo ác
Hàng này mau hay được thông Tuệ
Bảy trăm triệu Phật đã quán đỉnh
Đời này giàu có, thọ diên an
Ngày sau hưởng tới các Phật vị.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
- Có lúc uống lầm các vật độc
Hoặc tự nhiên sinh, hoặc hòa hợp
Nhớ lực chân thật của **Thánh Tôn**
Các thuốc độc ác, diệt trừ hết.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
- Hoặc thấy người khác bị Quỷ Mỵ
Hoặc phát bệnh nhiệt chịu các khổ
Nếu chuyển **Tán** này hai, ba, bảy
Các khổ não kia đều trừ hết.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
- Muốn cầu nam nữ được nam nữ
Cầu Tài Bảo vị được giàu có
Khéo hay viên mãn tùy ý nguyện
Tất cả chướng ngại chẳng thể lẫn.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- **Phật Mẫu Tôn, Thánh Cứu Độ Mẫu**

Hết thầy **Chư Phật** với đệ tử

Ở trong ba đời khắp mười phương

Nay con nhất tâm kính tán lễ.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- Hương, Hoa, đèn, nến với nước thơm

Diệu thực, kỹ nhạc mọi cúng dường

Chân thật dâng hiến liền hiển hiện

Nguyện xin chúng thánh vui thọ nhận.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- Từ thưở vô thủy cho đến nay

Mười điều bất thiện, năm vô gián

Do tâm phiền não đã tạo ra

Tất cả tội ác đều sám hối.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- **Thanh văn, Duyên Giác, các Bồ Tát**

Cho đến phàm phu, các Hữu Tình

Ba đời gom chứa các phước thiện

Con đều tùy hỷ hết không dư.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- Tùy theo căn gốc các Hữu Tình

Thích nghi với mọi Trí sai biệt

Ứng với Đại, Tiểu, loại thông thường

Khuyến chuyển tất cả **Diệu Pháp Luân**.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- Từ nay thẳng đến luân hồi, **Không**

Thỉnh thường trụ thế, chẳng **Niết Bàn**

Vì các chúng sinh trong biển khổ

Xin **Thánh Mẫu** dùng **mắt Từ** quán.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- Nay con gom chứa các **Phước Thiện**

Đều thành nhân **Vô Thượng Bồ Đề**

Chỉ nguyện chẳng lâu ở chúng sinh

Chúng được Vô Thượng Dẫn Đạo Sư.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- **Tôn Thánh Phật Mẫu** đủ **Từ Bi**

Giúp con với tất cả chúng sinh

Mau tỉnh các chướng, đủ **Tư Lương**

Nay nguyện khiến được chúng **Bồ Đề**.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- Thẳng đến **Vô Thượng Bồ Đề Vị**

Đòi đời luôn được thường an lạc

Ở tất cả xứ tu **Bồ Đề**

Gián đoạn các nơi Ma tôn trọng.

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

- Bệnh tật, tất cả loại Thiên Thọ

Các giấc mộng ác, tướng Bất Lợi
Tám Bồ tất cả việc nã hại
 Nay nguyện gấp rút tiêu trừ hết.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - Thế Gian cùng với xuất Thế Gian
 Tất cả **Thiện Lạc** nơi phong túc
 Tăng thịnh tất cả việc nhiều ích
 Nay nguyện khiến được tự nhiên thành.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - Tinh tiến tu hành pháp **Tăng ích**
 Tu đầy thường được thấy mặt Thánh
 Ngộ nhập nghĩa **Không**, ý **Bồ Đề**
 Nay nguyện như Trăng mông một tăng.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - **Chúng Hội Phật** kia đều thanh tịnh
 Thời con sinh ở **Thắng Liên Hoa**
 Nhìn thấy **Như Lai Vô Lượng Quang**
 Đời này nhận con, ký **Bồ Đề**.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - Con từ Trụ Thế, nơi Tu Phật
 Tất cả Phật nghiệp mẫu ba đời
 Một mặt, hai tay, thân màu lục
 Nguyện cầm hoa Utpāla cát tường.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - Phật Mẫu thể vi diệu thế nào
 Cùng với quyền thuộc và thọ lượng
 Cảnh giới, danh hiệu như thế nào
 Nguyện cho chúng con cũng như vậy.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - Tán chúc lực Thiện vi Tôn ấy
 Chúng con tùy phương sở, Trú xứ
 Diệt hết bệnh, ma, nghèo, tranh đấu
 Cầu xin cho tăng trưởng tốt lành.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - Lễ cúng **Thế Tôn Mẫu**
 Con đem **Thiện** đã chứa
 Nguyện chúng sinh Thế giới
 Đều sinh **Cực Lạc Giới**.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ
 - **Bỏ lỗi Thân**, trang nghiêm tướng tốt
Bỏ lỗi Ngũ, được âm **Tần Già** (Kalaviṅka)
Bỏ lỗi Ý, chứng **Nhất Thiết Trí**
 Thành Tựu Công Đức thắng cát tường.
OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ

***) Căn Bản Thập Tự Tâm Chú:**

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SVĀHĀ (108, 1080 lần, càng nhiều càng tốt)

***) Cứu Độ Bát Nạn Chân Ngôn:**

Nay chúng con quy kính Tārā Mẫu
Giúp con mau vượt thoát biển luân hồi
Vượt ra khỏi nơi tám nạn nổi trôi
Hay xa lìa mọi tai ương bệnh tật
Làm hiển lộ các con đường cao thượng
Thấy như thật, hiểu Mật nghĩa các Thừa
Được viên mãn tất cả điều tốt lành
Nguyên thành tựu qua hết thảy khổ não

OM TĀRE TUTTĀRE TURE SARVATHĀ YĀNA CANA SARVA
DUḤKHA TĀRIṆI SVĀHĀ (3 lần)

***) Diệt Trừ Ác Nghiệp Chân Ngôn:**

OM NAMAḤ ĀRYA AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATTVĀYA
MAHĀ-SATTVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA.

TADYATHĀ: OM TĀRE TUTTĀRE TURE SARVA DUṢṬAM
PARADUṢṬAM MAMA KṚTE JAMBHAYA, STAMBHAYA, MOHAYA,
BANDHAYA HŪM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

NAMAḤ ĀRYA AVALOKABHAYĀ NARĀ BODHISATTVĀ MAHĀ
SATTVĀNI ADHIŚTHĀNA ŚUDDHE VIŚUDDHE ŚODHAYA VIŚODHAYA
HŪM PHAṬ SVĀHĀ (3 lần)

***) Liên Hoa Bách Tụ Minh:** *kết Thanh Liên Căn Bản Ấn (2 tay tác nội phộc, 2 ngón trỏ hơi cong chạm đầu ngón, 2 ngón cái thẳng)*

OM PADMA-SATVA SAMAYAM ANUPĀLAYA PADMA-SATVA
TVENOPATIṢṬA DRḌHO ME BHAVA SUTOṢYO ME BHAVA
ANURAKTO ME BHAVA SUPOṢYO ME BHAVA SARVA SIDDHIM ME
PRAYACCHA SARVA KARMASU CA ME CITTAM ŚRĪYAM KURU HŪM
HA HA HA HĀ HOḤ BHAGAVAM SARVA TATHĀGATA-PADMA MĀ ME
MUMCA PADMĪ BHAVA MAHĀ-SAMAYA-SATVA HRĪH

❖ Phụng Tống Chân Ngôn:

OM KṚTOVAḤ SARVA SATVA ARTHA SIDDHIRDATTĀ YĀTHA
ANUGĀGACCHATHAM BUDDHA-VIṢAYAM PUNARĀGA ANĀYATU
OM PADMA-SATVA MŪH (3 lần)

❖ Hồi Hướng Hộ Pháp:

_Trời, Rồng, A Tu La, Dạ Xoa
Đến nghe Phật Pháp, nên chí Tâm
Ứng hộ Phật Pháp mãi trường tồn
Mỗi mỗi siêng tu lời Phật dạy
Bao nhiêu Hữu Tình đến chôn này
Hoặc trên đất bằng, hoặc hư không
Thường đối người đời khởi Từ Tâm
Ngày đêm tự mình nương Pháp ở

_Nguyện các Thế Giới thường an ổn
_Nguyện cho Việt Nam thường an ổn
_Nguyện khắp Đạo Tràng luôn an ổn
Vô biên Phước Trí lợi quần sinh
Bao nhiêu tội nghiệp thảy tiêu trừ
Xa lìa các khổ, về Viên Tịch
Hằng dùng Giới Hương xoa vóc sáng
Thường khoác áo Định đề an thân
Hoa Diệu Bồ Đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc
Phổ Thế Minh Phi Chân Ngôn

OM LOKA ALOKA KARĀYA, SARVA DEVA NĀGA YAKṢA
GANDHARVA ASURA GARUDA KIMNARA MAHORAGA HRDĀYA ANYA
AKARṢĀYA VICITRA GATI SVĀHĀ (3 lần)

❖ **Giải Oan Kết:**

Giải kết, giải kết, giải oan kết
Nghiệp chướng bao đời đều giải hết
Rửa sạch lòng Trần, phát Tâm thành kính
Nay trước Phật Đài cầu giải kết

OM DAHA DAHA SARVA DUṢṬA PRADUṢṬA TĀRĀNĀM SVĀHĀ (3
lần)

❖ **Phục Nguyện:**

Nguyện ngày an lành, đêm an lành
Đêm ngày sáu thời thường an lành
Trong hết thảy thời thường an lành
Nguyện xin TAM BẢO thương nhiếp thọ
Nguyện chư Thượng Sư thương nhiếp thọ
Nguyện xin Hộ Pháp thường ủng hộ

OM DHĀRE DHĀRE BANDHARE SVĀHĀ (3 lần)

❖ **Hồi Hương:**

Nguyện đem công đức này, hồi hương cho tất cả. Cầu cho Cửu Huyền Thất Tổ, cha mẹ muôn đời, hương linh đã khuất đều được nương nhờ theo PHẬT LỰC tiếp dẫn về cõi TỊNH ĐỘ.

Nguyện cho toàn thể gia quyến: già, trẻ, lớn, nhỏ trong đời hiện tại đều được tăng phước thọ, xa lìa mọi bệnh tật tai ương dứt trừ mọi duyên ác, mau chóng đạt chính kiến.

_Nguyện cho tất cả chúng sinh thường được an vui
_Nguyện cho tất cả chúng sinh mau lìa khổ não
_Nguyện cho tất cả chúng sinh sớm khởi Từ Bi
_Nguyện cho tất cả chúng sinh đồng thành Phật Đạo

_Nay con trì tụng **Cứu Độ Mẫu**

Liên phát **Bồ Đề**, nguyện rộng lớn
Nguyện con, **Định Tuệ** mau tròn sáng
Nguyện con, **Công Đức** đều thành tựu
Nguyện con, **Thắng Phước** trang nghiêm khắp
Nguyện cùng chúng sinh thành Phật Đạo
OM SMARA VIMANA MAHĀ-JĀPA HŪM (3 lần)

❖ **Tăng Đức Hạnh Chân Ngôn:**

OM SAMBHARA SAMBHARA VIMANA AKṢARA MAHĀ VAJRA HŪM
OM SMARA SMARA VIMANA AKṢARA MAHĀ VAJRA HŪM (3 lần)

❖ **Bổ Khuyết Chân Ngôn:**

OM_ DHURU DHURU JAYE MUKHE SVĀHĀ (3 lần)

❖ **Lễ vãn:**

Trì Chú công đức thù thắng hạnh
Vô biên Thắng Phước đều hồi hướng
Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm
Mau lìa khổ não chúng Bồ Đề
NAM MÔ THẬP PHƯƠNG THƯỜNG TRỤ TAM BẢO (3 lần)

Trần Ngọc Nguyên kính ghi

BẠCH CỨU ĐỘ PHẬT MẪU TÁN

Namah Chí Tôn Thánh Cứu Độ Phật Mẫu

- Om Cứu Độ Du Hội Tāre Mẫu
Dùng Tuttāre thoát tám nạn.
Tất cả bệnh tội, Ture cứu
Trước Cứu Độ Mẫu kính tán lễ.
- Chính giữa hoa sen màu Trắng tịnh
Trên đó an bày tòa Nguyệt Luân.
Tòa hiện Kim Cương Du Già Mẫu
Trước Thí Nguyện Mẫu, chí kính lễ.
- Mặt như tướng ánh sáng Trăng Thu
Thân Phật Mẫu tựa Hạo phách luân
Mọi thứ trang nghiêm đầy đủ cả
Trước Đấng cầm hoa xin kính lễ.
- Đầy đủ Thể tướng mười sáu tuổi
Tất cả chính Giác đều là con
Đảm đương ban bố tùy ước muốn
Kính lễ trước Cứu Độ Phật Mẫu.
- Luân Trắng tinh tỏa hào quang trắng
Trên tám cây cãm hiện tám chữ
Tất cả đồng với tướng xoay chuyển
Hướng trước Cự Luân, chí kính lễ.
- Tất cả sát Thổ đều thanh tịnh
Trong đó rải đầy nhiều hoa báu
Đản sinh Mẹ của Phật ba đời
Trước Mẫu Tôn ấy, chí kính lễ.
- Thánh Mẫu, Độ Mẫu, Cứu Độ Mẫu
Tặng ích Thọ Mẫu, Như Ý Luân
Trước Phật Mẫu Tôn xin cầu đảo
Làm tiêu thọ duyên Ma của con.
- Bệnh tật, tất cả nạn khổ đau
Cầu xin bảo hộ giúp cho con
Các Thành Tựu Thắng với Thông Thường
Ban bố cho con không dư sót.
- Trước Thánh Mẫu Tôn, thành kính lễ
Xin thường ghi nhớ như con đờ
Trước Tôn con cũng chí khẩn cầu
Cầu xin thường cầm Từ Bi Câu.
- Thắng Thân Phật Mẫu như ánh trăng
Yêu điệu nhu thiện thể đoan nghiêm
Diệu tướng điếm tô nhiều vật báu
Dùng lụa là tốt tạo quần xiêm.
- Trên tòa báu vành trăng hoa sen
Hai chân ngồi Kim Cương Kiết Già
Một mặt, hai tay, dung mạo vui
Sinh làm mẹ của Phật ba đời.

- Trước Phật Mẫu Tôn thường quỳ lạy
Nay đối trước Tôn dùng diêu tán
Xin giúp chúng con lúc tu đạo
Từ nay cho đến được Bồ Đề
Tiêu trừ mọi nghịch duyên trong đó
Nguyện được đầy đủ nơi Thuận duyên.

OM_ TĀRE TUTTĀRE TURE_ MAMA ĀYUḤ PUṆYE JÑĀNA PUṢṬIM
KURU_ SVĀHĀ

***) Đa La Tôn Chân Ngôn:**

Cúi lạy Viên Thông Chân Đại Sĩ
Tuyên dương Thần Chú phá ngu môn
Nay con trì niệm một triệu biến
Trí Tuệ nguyện bằng Quán Tự Tại

OM_ TĀRA TĀRA SAMDHĀRA-INDRI_ HE VIŚRITA VIŚUDDHĀYA
OM_ TĀRA TĀRA ŚRĪYE SVĀHĀ